TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THỦY** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 14/2020/QĐST-HNGĐ	*Yên Thủy, ngày 27 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 159/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H (Bùi Thị N), sinh năm 1982

Địa chỉ: Xóm Cửa Luỹ, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình

- Bị đơn: Anh Bùi Văn C, sinh năm 1976

Địa chỉ: Xóm Cửa Luỹ, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị H (Bùi Thị N) và anh Bùi Văn C

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm: Công nhận sự thỏa thuận, thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H (Bùi Thị N) và anh Bùi Văn C

b. Về con chung: Chị Bùi Thị H (Bùi Thị N), anh Bùi Văn C có 02 con chung tên là Bùi Thị C1, sinh ngày 25/3/2000, Bùi Văn T, sinh ngày 14/5/2002. Vợ chồng ly hôn cháu Bùi Thị C1 đã trên 18 tuổi, chị Bùi Thị H (Bùi Thị N), anh Bùi Văn C không yêu cầu Toà án giải quyết còn về cháu Bùi Văn T, chị Bùi Thị H (Bùi Thị N), anh Bùi Văn C thoả thuận giao cháu T cho anh Bùi Văn C trực tiếp

nuôi dưỡng giáo dục và anh Bùi Văn C chưa yêu cầu chị Bùi Thị H (Bùi Thị N) đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị H (Bùi Thị N) chưa phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị H (Bùi Thị N) có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

c. Về tài sản chung: Không có

d. Về án phí: Chị Bùi Thị H (Bùi Thị N) thỏa thuận nhất trí nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006056 ngày 23/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Chị Bùi Thị H (Bùi Thị N) còn được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát huyện Yên Thủy;
- Thi hành án;
- UBND xã Đoàn Kết;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Văn Cương